

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG TRICONS
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG TRICONS

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TRICONS CONSTRUCTION JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: TRICONS CONSTRUCTION JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 3502423195

3. Ngày thành lập: 07/05/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 199 Nguyễn Văn Cừ, Phường Long Toàn, Thành phố Bà Rịa, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Xây dựng nhà để ở	4101
2.	Xây dựng nhà không để ở	4102
3.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
4.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
5.	Xây dựng công trình điện	4221
6.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
7.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
8.	Xây dựng công trình công ích khác Chi tiết: Xây dựng công trình công ích	4229
9.	Xây dựng công trình thủy	4291
10.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
11.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
12.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng công trình công nghiệp, Công trình hạ tầng kỹ thuật	4299
13.	Phá dỡ	4311
14.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
15.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
16.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí Chi tiết : Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước; Lắp đặt hệ thống sưởi và điều hoà không khí.	4322
17.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
18.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330

19.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
20.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810
21.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết : Tư vấn bất động sản	6820
22.	Hoạt động tư vấn quản lý (trừ tư vấn tài chính, thuế, pháp luật)	7020
23.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết : Hoạt động kiến trúc; Hoạt động đo đạc và bản đồ; Hoạt động thăm dò địa chất, nguồn nước; Hoạt động tư vấn kỹ thuật có liên quan khác.	7110(Chính)
24.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
25.	Cho thuê xe có động cơ	7710
26.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721
27.	Cho thuê băng, đĩa video	7722
28.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác Chi tiết: Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình	7729
29.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
30.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
31.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
32.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
33.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
34.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ Chi tiết : Cưa, xẻ và bào gỗ; Bảo quản gỗ	1610
35.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác Chi tiết: Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng.(Doanh nghiệp cam kết không được lập xưởng sản xuất gia công trong khu dân cư và chỉ được phép hoạt động kinh doanh khi được đủ điều kiện theo quy định của luật Bảo vệ Môi trường và pháp luật có liên quan)	1621
36.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng (Doanh nghiệp cam kết không được lập xưởng sản xuất gia công trong khu dân cư và chỉ được phép hoạt động kinh doanh khi được đủ điều kiện theo quy định của luật Bảo vệ Môi trường và pháp luật có liên quan)	1622
37.	Sản xuất bao bì bằng gỗ (Doanh nghiệp cam kết không được lập xưởng sản xuất gia công trong khu dân cư và chỉ được phép hoạt động kinh doanh khi được đủ điều kiện theo quy định của luật Bảo vệ Môi trường và pháp luật có liên quan)	1623

38.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện Chi tiết : Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; Sản xuất sản phẩm từ lâm sản (trừ gỗ), cỏi và vật liệu tết bện	1629
39.	Sản xuất thủy tinh và sản phẩm từ thủy tinh Chi tiết : Sản xuất thủy tinh phẳng và sản phẩm từ thủy tinh phẳng; Sản xuất thủy tinh rỗng và sản phẩm từ thủy tinh rỗng; Sản xuất sợi thủy tinh và sản phẩm từ sợi thủy tinh; Sản xuất thủy tinh khác và các sản phẩm từ thủy tinh.	2310
40.	Sản xuất sản phẩm chịu lửa	2391
41.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
42.	Sản xuất sản phẩm gốm sứ khác Chi tiết: Sản xuất các sản phẩm bằng gốm sứ	2393
43.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao Chi tiết : Sản xuất xi măng; Sản xuất vôi; Sản xuất thạch cao	2394
44.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395
45.	Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá	2396
46.	Sản xuất sản phẩm từ chất khoáng phi kim loại khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất sản phẩm từ chất khoáng phi kim loại	2399
47.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
48.	Sản xuất kim loại quý và kim loại màu Chi tiết : Sản xuất kim loại quý; Sản xuất kim loại màu	2420
49.	Đúc sắt, thép	2431
50.	Đúc kim loại màu	2432
51.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
52.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
53.	Sản xuất nồi hơi (trừ nồi hơi trung tâm)	2513
54.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
55.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
56.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
57.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu Chi tiết : Sản xuất đồ dùng bằng kim loại cho nhà bếp, nhà vệ sinh và nhà ăn	2599
58.	Sản xuất điện Chi tiết : Sản xuất thủy điện; Nhiệt điện than; Nhiệt điện khí; Điện hạt nhân; Điện gió; Điện mặt trời	3511
59.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ	7212

6. Vốn điều lệ: 100.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

Thời gian đăng từ ngày 07/05/2020 đến ngày 06/06/2020

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	BÙI HỮU THỨC	Khu Phố 3, Phường Long Toàn, Thành phố Bà Rịa, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	3.300.000	33.000.000.000	33,000	077081000476	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	3.300.000	33.000.000.000	33,000		
2	TRƯƠNG THỊ NGỌC HƯƠNG	N31, Tổ 1, Ấp Phước An, Xã Phước Tỉnh, Huyện Long Điền, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	3.300.000	33.000.000.000	33,000	077189002117	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	3.300.000	33.000.000.000	33,000		

3	LÊ HOÀNG TÂM	186/3 Lê Lai, Phường 4, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	3.400.0 00	34.000.000.000	34,000	0770830004 83
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	3.400.0 00	34.000.000.000	34,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: BÙI HỮU THỨC

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 27/11/1981

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 077081000476

Ngày cấp: 05/07/2019

Nơi cấp: Cục Cảnh Sát Quản Lý Hành Chính Về Trật
Tự Xã Hội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu Phố 3, Phường Long Toàn, Thành phố Bà Rịa,
Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: 199 Nguyễn Văn Cừ, Phường Long Toàn, Thành phố Bà Rịa, Tỉnh Bà
Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu